

TÓM TẮT

KINH TẾ VĨ MÔ

Thế giới: Tâm điểm là diễn biến của khủng hoảng nợ công và sự giảm giá của EUR. Đồng EUR đã có dấu hiệu phục hồi vào cuối tuần qua, tuy nhiên có thể chưa có chuyển biến lớn chừng nào vẫn chưa có kế hoạch thực hiện chi tiết mang tính thuyết phục cao của chương trình cứu trợ và ngăn ngừa khủng hoảng trị giá 750 tỷ EUR. Đó là động thái được mong đợi nhất cùng với các thông tin kinh tế khẳng định xu thế hồi phục cân bằng hơn của kinh tế Mỹ và Trung quốc trong tháng 6

Việt Nam: Tình hình kinh tế trong nước tháng 5 và 5 tháng đầu năm ổn định theo hướng tích cực. Lạm phát đi ngang, nhập siêu được kiểm chế phần nào nhờ xuất khẩu vàng, sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá, thu ngân sách khả quan, giải ngân vốn đầu tư công có tiến triển. Lãi suất tiền gửi có tăng nhẹ phù hợp với diễn biến tín dụng và cân bằng cung cầu mới được xác lập. Tháng 6 sẽ tiếp tục duy trì xu thế kinh tế của 5 tháng qua ở phía tích cực song những ảnh hưởng đầu tiên của bất ổn vĩ mô châu Âu có thể bộc lộ với xuất khẩu.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Thế giới: Thị trường chứng khoán thế giới đã giảm điểm rất mạnh trong tháng Năm, với mức giảm điểm mạnh nhất kể từ tháng 2/2009 (thời điểm đáy của khủng hoảng) do những diễn biến xấu của cuộc khủng hoảng nợ tại châu Âu. Trong tháng tới, việc FED nhiều khả năng tiếp tục duy trì lãi suất thấp và tình hình châu Âu sẽ rõ ràng hơn, chúng tôi cho rằng thị trường chứng khoán thế giới có thể sẽ bắt đầu hồi phục trong tháng Sáu.

Việt Nam: Sau khi khởi đầu tháng 5 bằng việc chạm ngưỡng 550 của Index, thị trường đã có điều chỉnh mạnh do ảnh hưởng của biến động lớn từ thị trường thế giới cùng với hệ lụy của dòng tiền đầu cơ với đòn bẩy cao chảy vào các cổ phiếu vừa và nhỏ. Thị trường đã có những hồi phục nhất định một phần do tâm lý nhà đầu tư ổn định hơn cùng với sự ổn định trở lại của thị trường thế giới sau khi bị bán quá mạnh.

Tháng 6 thị trường sẽ biến động gắn với những thông điệp chính sách từ phiên họp Quốc hội thường kỳ và sự hé lộ về kết quả kinh doanh quý 2. Thời gian vừa qua, sự lo ngại về tác động xấu của TTCK thế giới đã khiến giới đầu tư gần như bỏ qua những thông tin về KQKD nên đây là lúc để thông tin KQKD quý 2 được quan tâm trở lại. Tuy nhiên những gì diễn ra ở Châu Âu sẽ tiếp tục chứa đựng nhiều rủi ro cho TTCK Việt nam nên có thể sự thận trọng sẽ vẫn bao trùm giới đầu tư. Mặc dù có cơ sở để thấy ngưỡng 480 là một ngưỡng hỗ trợ mạnh và từ đây TTCK Việt nam trong tháng 6 sẽ củng cố và hồi phục trở lại song mức biến động của thị trường sẽ ở mức cao.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Ngưỡng hỗ trợ 480 điểm đã được bảo vệ thành công vào tuần trước và thị trường tăng điểm trở lại khá ngoạn mục. Hầu hết các cổ phiếu đều tăng giá khá mạnh trở lại như kỳ vọng của chúng tôi trên quan điểm PTKT. Các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục cho chiều hướng tăng vào tuần tới, tuy nhiên việc phân hóa có thể diễn ra và yếu tố chốt lời có thể bắt đầu hình thành khi khá nhiều nhà đầu tư đã chọn đúng thời điểm giá thấp để mua vào. Chúng tôi cho rằng các nhà đầu tư có thể xem xét cơ cấu lại danh mục bằng việc giảm dần tỉ trọng các cổ phiếu đang tỏ ra yếu kém trong đợt tăng giá vừa qua. Vùng hỗ trợ cho tuần từ 31/5 – 4/6 ở mức 505-509 điểm và vùng kháng cự ở 518-524 điểm

1C Ngô Quyền - Hà Nội

ĐT: (844) 3936 6321

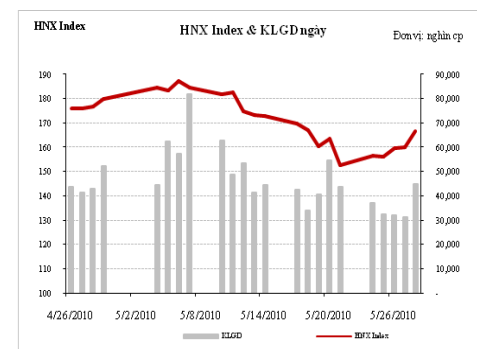
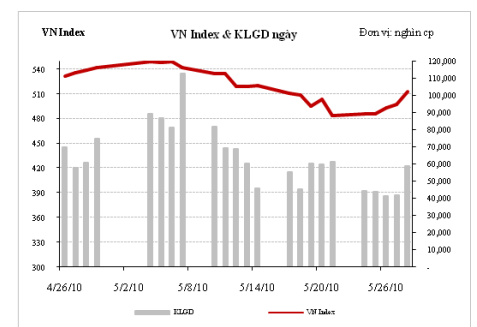
Fax: (844) 3936 6319

ssiresearch@ssi.com.vn

NỘI DUNG CHÍNH

Kinh tế vĩ mô	Trang 2
Thị trường Chứng khoán	Trang 4
Phân tích kỹ thuật	Trang 7
Cập nhật SSI 30	Trang 10
Thống kê thị trường	Trang 11

Diễn biến VNIndex và HNX Index



Nguồn: HNX, HOSE

KINH TẾ VĨ MÔ

KINH TẾ THẾ GIỚI:

- ❖ Thượng viện và Hạ viện Mỹ đã đều thông qua bản dự luật về cải cách hệ thống tài chính của Mỹ (2 phiên bản khác nhau, dự kiến sẽ được hợp nhất trong tuần này), với các ràng buộc chặt chẽ hơn đối với các định chế tài chính trong các hoạt động kinh doanh. Một tin tức xấu khác là số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu bất ngờ tăng trở lại trong tuần trước, khiến giới đầu tư lo ngại về tính bền vững của đợt hồi phục lần này của kinh tế Mỹ, đặc biệt trong hoàn cảnh khủng hoảng nợ tại châu Âu.
- ❖ Những diễn biến mới của cuộc khủng hoảng tại châu Âu khá đan xen. Những thông tin tích cực bao gồm Hạ viện Đức thông qua khoản đóng góp vào chương trình hỗ trợ ngăn ngừa khủng hoảng tại châu Âu của EU và Hy Lạp đã nhận được khoản tiền đầu tiên từ chương trình này cùng với việc một loạt các quốc gia châu Âu công bố mạnh tay cắt giảm thâm hụt ngân sách cũng như việc các bộ trưởng tài chính EU kêu gọi trừng phạt các quốc gia có tỷ lệ thâm hụt ngân sách cao. Các thông tin tiêu cực cũng xuất phát từ Đức, bao gồm việc đơn phương cấm bán khống một số loại chứng khoán (bao gồm cổ phiếu ngành ngân hàng và trái phiếu châu Âu) và Tây Ban Nha phải bơm vốn xử lý các ngân hàng yếu kém trong điều kiện thắt chặt ngân sách. Đồng Euro đã có dấu hiệu phục hồi vào cuối tuần qua, tuy nhiên nhìn chung chưa có sự cải thiện rõ rệt trong tâm lý của nhà đầu tư chứng nào vẫn chưa có kế hoạch chi tiết mang tính thuyết phục cao về việc thực hiện chương trình cứu trợ và ngăn ngừa khủng hoảng trị giá 750 tỷ EUR.

KINH TẾ VIỆT NAM :

- ❖ Trong tháng 5, diễn biến kinh tế vĩ mô khá ổn định trên đà hồi phục trong dài hạn của nền kinh tế. Chỉ số giá tiêu dùng có mức tăng là 0,27% so với tháng 4 và 5 tháng đầu năm 2010 so với 5 tháng đầu năm 2009, CPI có mức tăng là 8,76%. Trong tháng 5 chỉ có nhóm hàng nhà ở và vật liệu xây dựng và nhóm hàng hóa và dịch vụ khác có mức tăng trên 1% (tương ứng ở mức 1,46% và 1,34%), hầu hết các nhóm hàng hóa khác tăng thấp đặc biệt nhóm hàng hóa dịch vụ ăn uống giảm 0,12%. So với tháng 12/2009, CPI tháng 5 tăng 4,55% nên vẫn tạo ra áp lực nhất định cho mục tiêu lạm phát điều chỉnh 8% trong năm nay của chính phủ. Song với xu thế lạm phát đi ngang từ tháng 4 và còn có thể tiếp diễn cho đến đầu quý 4 cùng với triển vọng giá nguyên liệu cơ bản khó tăng do vấn đề khủng hoảng nợ công của châu Âu, khả năng để đạt được mục tiêu lạm phát điều chỉnh trở nên sáng sủa hơn. Đây là cơ sở để NHNN có những biện pháp nới cung tín dụng một cách thận trọng trong thời gian tới.
- ❖ Sản xuất công nghiệp tháng 5 ước đạt 64,7 nghìn tỷ VND (giá cố định 1994), tăng 13,8% so với cùng kỳ năm 2009. Tính chung 5 tháng đầu năm, giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 301,8 nghìn tỷ đồng, tăng 13,6% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2009 tăng 4%). Trong đó, khu vực kinh tế ngoài nước tăng 12,4%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 16,7%. Hầu hết các sản phẩm đều tăng so với cùng kỳ, chỉ có dầu thô khai thác giảm 17,9%. Các sản phẩm đạt mức tăng trưởng cao hơn mức tăng trưởng của toàn ngành là: Khí hóa lỏng (LPG), tăng 93%; điều hòa nhiệt độ tăng 45,7%; lốp ô tô, máy kéo tăng 43,2%...
- ❖ Kim ngạch xuất khẩu tháng 5 ước đạt 6,1 tỷ USD, tăng 37,5% so với cùng kỳ năm 2009. Tính chung 5 tháng đầu năm, tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 25,83 tỷ USD, tăng 12,6% so với cùng kỳ năm 2009. Đáng lưu ý tháng 5 có mức xuất khẩu vàng lên đến khoảng 0,8 tỷ USD. Nếu loại trừ xuất khẩu vàng trong năm 2009 và 2010 thì kim ngạch xuất khẩu 5 tháng đầu năm tăng 21,9% chủ yếu do mức xuất khẩu 5 tháng cùng kỳ rất thấp. Kim ngạch nhập khẩu tháng 5 ước đạt 6,85 tỷ USD, tăng 5,5% so với tháng 4 và tăng 19% so với cùng kỳ năm 2009. Tổng kim ngạch nhập khẩu 5 tháng ước đạt 31,2 tỷ USD, tăng 29,8% so với cùng kỳ năm 2009. Trong đó, khu vực doanh

ngành trong nước ước đạt 18,2 tỷ USD, tăng 18,1%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 13 tỷ USD, tăng 50,5% cho thấy khối doanh nghiệp FDI có sự hồi phục rất mạnh so với cùng kỳ năm trước. Nhập siêu của tháng 5 đạt 0,75 tỷ USD thấp nhất so với cả 4 tháng đầu năm và 5 tháng đạt 5,37 tỷ USD, chiếm 20,8% kim ngạch xuất khẩu song nếu loại trừ kim ngạch xuất khẩu vàng thì áp lực nhập siêu vẫn duy trì ở mức cao (tương đương 24,7% kim ngạch xuất khẩu). FDI giải ngân sau 5 tháng đầu năm ước đạt 4,5 tỷ USD trong đó riêng trong tháng 5 giải ngân khoảng 1,1 tỷ USD, cao hơn mức bình quân 4 tháng trước.

- ❖ Thu ngân sách khá khả quan sau 5 tháng đầu năm. Lũy kế từ đầu năm đến nửa đầu tháng 5 ước đạt 176,8 nghìn tỷ VND, bằng 38,3% dự toán năm, cao hơn so với tiến độ thu cùng kỳ năm trước (đạt 31,8% dự toán năm). Trong đó, thu nội địa đạt gần 113,3 nghìn tỷ VND, bằng 38,4% dự toán năm, thu từ dầu thô đạt 22 nghìn tỷ đồng, bằng 33,3% dự toán, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt gần 39,5 nghìn tỷ VND, bằng 41,4% dự toán. Về phía chi ngân sách, tổng chi ngân sách đạt hơn 197 nghìn tỷ VND, bằng 33,8% dự toán năm (cùng kỳ đạt 28,2%) trong đó chi đầu tư phát triển đạt 44,4 nghìn tỷ VND, bằng 35,8% dự toán năm (chỉ riêng đầu tư xây dựng cơ bản đạt 41,8 nghìn tỷ đồng, bằng 35,2% dự toán năm. Cán cân ngân sách cơ bản ước thâm hụt khoảng 21.000 tỷ VND, đạt 28% dự toán cho thấy chính phủ trong thời gian tới vẫn còn khả năng để tăng chi ngân sách nếu có thể phát hành trái phiếu một cách thuận lợi.
- ❖ Lãi suất tiền gửi nội tệ với khu vực dân cư có xu hướng tăng nhẹ từ giữa tháng 5 mặc dù lãi suất vay mượn ngắn hạn giữa các ngân hàng vẫn ổn định và thấp hơn mức lãi suất tiền gửi của dân cư 200 đến 300 điểm cơ bản. Lãi suất huy động từ khu vực dân cư tăng chủ yếu do các NHTM cân đối việc muốn tận dụng vốn giá thấp trên thị trường bán buôn để đẩy mạnh cho vay đồng thời phải đáp ứng yêu cầu không được huy động vốn trên thị trường bán buôn cao hơn thị trường dân cư quá 20%. Ngoài ra đây cũng có thể là phản ứng của các ngân hàng vừa và nhỏ trước việc một số ngân hàng lớn như BIDV, Vietinbank, Vietcombank chuẩn bị phát hành công cụ nợ trung hạn có lãi suất hấp dẫn khoảng 12-12,5%/năm với quy mô 5000-6000 tỷ VND ra thị trường với đối tượng mục tiêu là khách hàng dân cư. Lãi suất cho vay phổ biến ở mức 13-15%/năm với hoạt động của doanh nghiệp và 16-17%/năm với một số loại hình cho vay tiêu dùng, kinh doanh bất động sản và chứng khoán.
- ❖ Trong tháng 6, kinh tế sẽ tiếp đà hồi phục trong ổn định. GDP quý 2 ước tính có thể tăng 6,1-6,2% so với cùng kỳ năm trước. Có thể những ảnh hưởng đầu tiên về sự giảm giá của EUR và bất ổn vĩ mô của châu Âu lên xuất nhập khẩu của Việt Nam sẽ được bộc lộ từ tháng 6 vì thị trường châu Âu chiếm khoảng 25% kim ngạch xuất khẩu của nhiều mặt hàng chủ chốt của Việt Nam. Lãi suất tiền gửi dân cư có thể tăng nhẹ với các mức lãi suất tiền gửi kỳ hạn 12 tháng đạt mặt bằng 12-13%/năm và ổn định ở mức đó khi chính sách nới cung tín dụng được NHNN đẩy mạnh hơn. Mặc dù vậy, nếu lãi suất ở thị trường bán buôn được duy trì ở mức 8,5-10% cho các kỳ hạn dưới 1 tháng và lãi suất tiền gửi không kỳ hạn của các ngân hàng duy trì ở mức 3-4% thì lãi suất huy động vốn bình quân của các NHTM sẽ dao động trong khoảng 10-11%/năm, đảm bảo để các ngân hàng có thể cho vay ra ở mặt bằng lãi suất 13-14% với các hoạt động kinh doanh thông thường và 15-16% với các hoạt động kinh doanh có lợi nhuận cao kèm theo mức độ rủi ro nhất định.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Thị trường chứng khoán thế giới đã giảm điểm rất mạnh trong tháng Năm, với mức giảm điểm mạnh nhất kể từ tháng 2/2009 (thời điểm đáy của khủng hoảng) do những diễn biến xấu của cuộc khủng hoảng nợ tại châu Âu. Trong tháng tới, việc FED nhiều khả năng tiếp tục duy trì lãi suất thấp và tình hình châu Âu sẽ rõ ràng hơn, chúng tôi cho rằng thị trường chứng khoán thế giới có thể sẽ bắt đầu hồi phục trong tháng Sáu.

Các chỉ số chứng khoán chính trên thế giới trong tuần

Chỉ số	30/04/2010	28/05/2010	% Chênh lệch
DJI AVE	11008.61	10136.63	-7.92%
S&P500	1188.16	1089.41	-8.31%
NASDAQ COMPOSITE INDEX	2461.19	2257.04	-8.29%
NIKKEI	10924.79	9762.98	-10.63%
HANG SENG	21108.59	19766.71	-6.36%
SHANGHAI COMPOSITE	2878.43	2655.77	-7.74%
DAX	6135.7	5946.18	-3.09%
FTSE 100	5553.29	5188.43	-6.57%
CAC 40	3816.99	3515.06	-7.91%

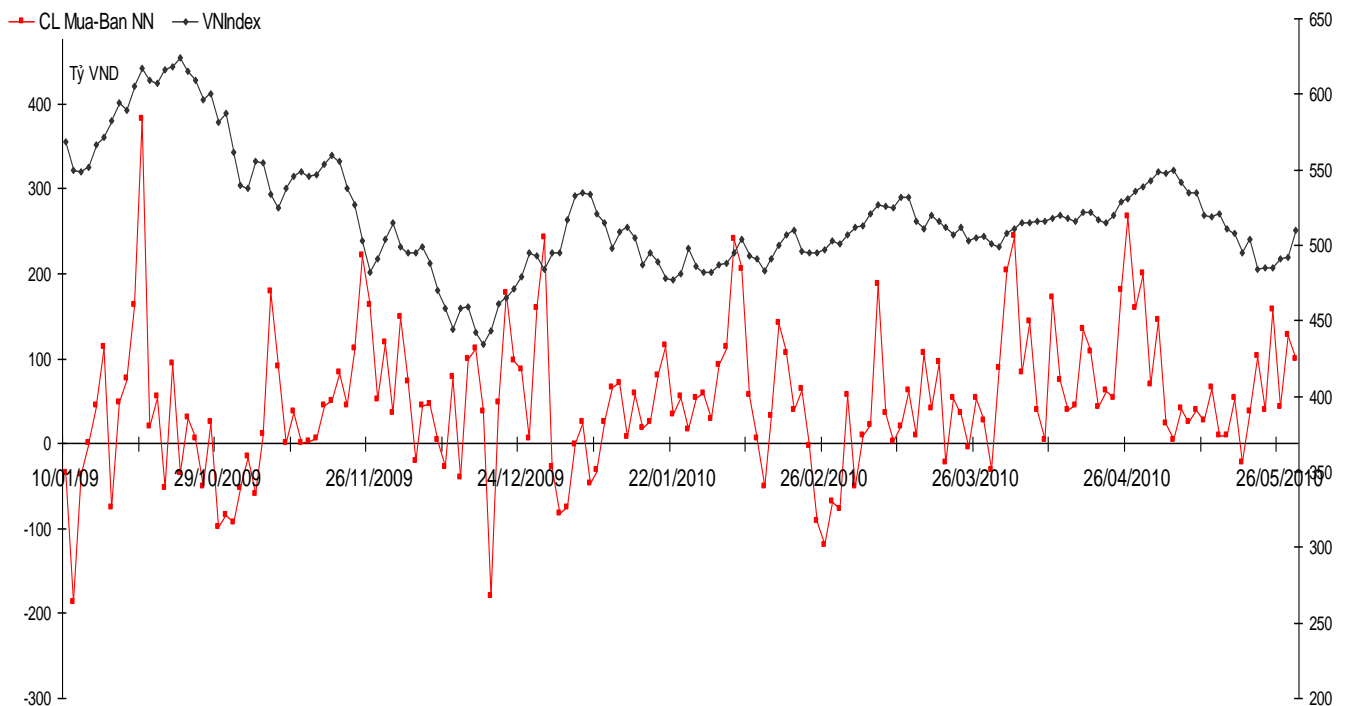
Nguồn: Bloomberg

- ❖ Thị trường chứng khoán thế giới đã giảm điểm rất mạnh trong tháng Năm, với mức giảm điểm mạnh nhất kể từ tháng 2/2009 (thời điểm đáy của khủng hoảng). Việc tình hình Hy Lạp xấu đi rất nhanh đã khiến có thời điểm chỉ số DJIA mất đến gần 10% chỉ trong 15 phút giao dịch trong ngày 6/5, và kể từ đó thị trường chứng khoán thế giới bước vào giai đoạn biến động với biên độ rất rộng theo xu hướng giảm và việc hồi phục chỉ đến vào những ngày cuối tháng 5. Các số liệu tích cực về nền kinh tế Mỹ nhìn chung không nhận được sự quan tâm của các nhà đầu tư, khi mà sự chú ý chỉ đặt vào những diễn biến tại châu Âu, với việc giảm giá liên tục của đồng EUR (mất giá tới 7% trong tháng). Việc nhà đầu tư lo sợ về một cuộc khủng hoảng mới cũng đã đẩy giá vàng tăng 2.7% lên 1212USD/ounce và làm giá dầu thô cũng giảm tới gần 12% xuống còn 73.97 USD/thùng trong tháng Năm. Giá trái phiếu chính phủ Mỹ cũng có tháng tăng giá mạnh nhất kể từ gần 1 năm trở lại đây.
- ❖ Những diễn biến tại châu Âu tiếp tục sẽ thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư, nhưng chúng tôi cho rằng các số liệu về kinh tế Mỹ cũng sẽ được chú ý hơn trong tháng Năm. Trước mắt thì các số liệu về việc làm trong tháng Năm (dự kiến sẽ cho thấy nước Mỹ tạo ra thêm 503,000 việc làm) và các chỉ số ISM của khu vực sản xuất và dịch vụ sẽ là những số liệu quan trọng được công bố trong những ngày tới. FED sẽ có phiên họp định kỳ vào 22-23/6 như chúng tôi đã nói ở phần trên, và bộ trưởng tài chính nhóm G20 cũng sẽ nhóm họp vào cuối tuần sau.
- ❖ Chỉ số VIX đã tăng tới gần 50% tháng Năm, có những lúc chạm mức 40 và đóng cửa ở mức 32, cho thấy diễn biến tâm lý rất xấu của nhà đầu tư. Việc bán quá đã diễn ra ở quy mô toàn cầu, và giá các cổ phiếu tại thị trường Mỹ đã rơi vào vùng giá hấp dẫn, khi mà chưa có dấu hiệu cho thấy cuộc khủng hoảng tại châu Âu sẽ có ảnh hưởng mạnh đến nền kinh tế Mỹ. Đồng euro sau khi mất giá quá mạnh được dự kiến sẽ phục hồi trở lại trong tháng Sáu. Tuy vậy cái mà các nhà đầu tư cần tại thời điểm hiện tại là những dấu hiệu cho thấy cuộc khủng hoảng nợ tại châu Âu không có dấu hiệu lan rộng và rơi ra khỏi vùng kiểm soát và đó cũng là những điều mà chúng tôi hy vọng sẽ được thấy trong thời gian tới. Cùng với việc FED nhiều khả năng tiếp tục duy trì lãi suất thấp, chúng tôi cho rằng nhiều khả năng thị trường chứng khoán thế giới sẽ bắt đầu hồi phục trong tháng Sáu.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Diễn biến chính tháng 5 – Tháng của những thăng trầm

- ❖ Đã lâu rồi TTCK Việt nam mới có một tháng biến động mạnh như tháng 5 vừa qua. Vào 2 ngày đầu tuần, VNIndex đã tăng điểm và lần đầu tiên vượt qua được ngưỡng 550 điểm kể từ đầu năm. Tuy nhiên những biến động mạnh trên TTCK thế giới đã khiến cho VNIndex giảm điểm mạnh. Tính từ mức đỉnh vào ngày 6/5 đến mức đáy vào ngày 25/5, VNIndex mất 64,6 điểm (11,8%), tương đương với việc mỗi ngày VNIndex mất 5 điểm (xấp xỉ 1%). Thị trường vào tuần cuối cùng của tháng 5 đã phục hồi trở lại sau khi chạm ngưỡng hỗ trợ ở vùng 480 điểm và thông tin tích cực từ TTCK thế giới. Tuần cuối tháng 5 có trọn vẹn 5 ngày tăng liên tục với phiên cuối cùng tăng mạnh 15,8 điểm (3,18%) nhờ tin TTCK Mỹ tăng mạnh tối hôm trước.
- ❖ Điều dễ nhận ra trong đợt điều chỉnh vừa qua là việc sử dụng đòn bẩy tài chính đã một lần nữa khiến TTCK đảo chiều nhanh và mạnh. Những rủi ro từ TTCK thế giới là điều khó dự đoán nên những NĐT sử dụng đòn bẩy đã buộc phải bán ra để giảm thiểu rủi ro. Tuy nhiên, việc bán ra chỉ dừng lại đến hạn mức an toàn nên khi có những thông tin xấu, thị trường tiếp tục giảm điểm thì lại thấy thêm những lệnh bán bằng mọi giá xuất hiện và làm giá nhiều cổ phiếu giảm sâu.
- ❖ Diễn biến của khối NĐTNN trong tháng vừa qua tương đối khác so với diễn biến thường thấy. NĐTNN vẫn tiếp tục mua ròng với khối lượng tăng dần ngay cả khi TTCK thế giới có nhiều diễn biến xấu. Trong cả đợt điều chỉnh thì NĐTNN chỉ có 1 ngày bán ròng và khi VNIndex chạm ngưỡng 480 điểm, NĐTNN đã tăng mạnh lượng mua vào. Thống kê cho thấy tỷ trọng mua vào của NĐTNN trong tổng GTGD toàn thị trường tăng nhanh trong 2 tuần cuối tháng 5 (từ 5,6% lên 7,5% và 11,3%) trong khi tỷ trọng bán ra chỉ duy trì ở mức xấp xỉ 5%.



Dự báo tháng 6 – Đan xen giữa yếu tố Hỗ trợ và Rủi ro

- ❖ Tháng 6 sẽ có những điều chỉnh rõ hơn trong điều hành vĩ mô của nhà nước nhằm tăng tín dụng để hỗ trợ tăng trưởng. Phiên họp Quốc hội thường kỳ có thể đưa ra những thông điệp quan trọng tạo hỗ trợ cho tâm lý của NĐT.

- ❖ KQKD quý 2 sẽ dần được hé lộ trong tháng 6 và đây là yếu tố quan trọng tạo lực hút đối với từng mã cổ phiếu hay nhóm ngành trên TTCK. Thời gian vừa qua, sự lo ngại về tác động xấu của TTCK thế giới đã khiến giới đầu tư gần như bỏ qua những thông tin về KQKD. Đây chính là cơ hội để thông tin KQKD quý 2 được quan tâm trở lại và phản ánh vào giá rõ rệt hơn trong tháng 6
- ❖ Tuy nhiên những gì diễn ra ở Châu Âu sẽ tiếp tục chứa đựng nhiều rủi ro cho TTCK Việt nam, nhất là trong những ngày đầu tháng. Việc dự báo cho những diễn biến tại Châu Âu là rất khó vì vậy sự thận trọng sẽ vẫn bao trùm giới đầu tư.
- ❖ Mặc dù có cơ sở để thấy ngưỡng 480 là một ngưỡng hỗ trợ mạnh và từ đây TTCK Việt nam trong tháng 6 sẽ củng cố và hồi phục trở lại, mức biến động của thị trường sẽ ở mức cao. NĐT nên chốt lời ở các phiên tăng điểm và mua lại vào các phiên giảm điểm.

Cả hai chỉ số S&P 500 và Dow Jones của Mỹ đều giảm điểm mạnh trong tháng 5 như chúng tôi nhận định trong bản tin tháng 4. Hiện tại, cả hai chỉ số đều kiểm định lại đường trung bình động 200 ngày SMA -200 vào phiên cuối tuần. Nếu cả hai chỉ số nói trên vượt qua đường SMA -200 một cách thuyết phục, chúng tôi cho rằng chỉ số S&P 500 và Dow Jones có thể hồi phục tăng điểm trở lại trong tháng 6. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý thị trường chứng khoán châu Âu biến động phức tạp trong bối cảnh hiện tại có thể ảnh hưởng đến thị trường chứng khoán toàn cầu.



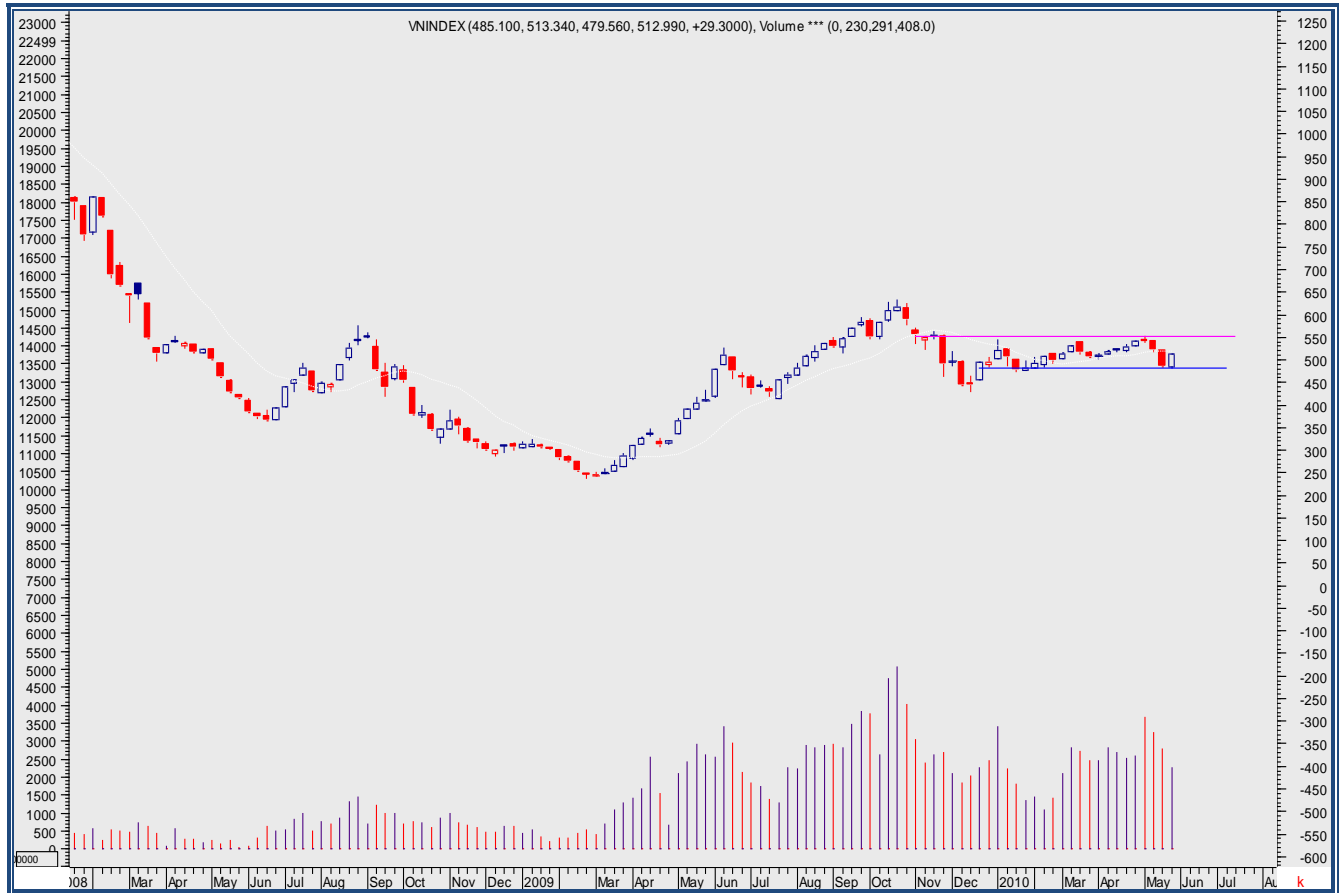
II. Thị trường chứng khoán Việt nam

Vn-Index tuần qua có 1 tuần tăng điểm trọn vẹn, đóng cửa ở 512,99 điểm tăng 29.3 điểm (6,06%) so với phiên đóng cửa của cuối tuần trước đó. Mặc dù vậy tháng 5 chỉ số Vn-Index vẫn giảm 29,38 điểm, tương đương với - 5,42%. Vn-Index hiện tại vận động phía dưới đường trung bình động 200 ngày (SMA-200) ở mốc 524 điểm.



Biểu đồ Vn-Index theo ngày

Vn-Index có 5 ngày lên điểm liên tiếp vượt qua các mốc 500 và 505 điểm khá dễ dàng và tiến về mốc kháng cự 524 điểm. Chỉ báo RSI, OBV, MFI và Momentum vận động tích cực theo đà tăng của chỉ số. Tuy vậy chỉ báo MACD cần ít nhất hai phiên tăng điểm nữa để hội tụ với đường tín hiệu.. Khối lượng giao dịch ngày cuối tuần tăng mạnh cùng với cây nến tăng điểm mạnh là điểm tích cực, tuy nhiên việc lên quá mạnh sẽ hạn chế đà tăng trong những phiên giao dịch tới.



Biểu đồ Vn-Index theo tuần

Chỉ số Vn-Index theo tuần vận động tăng với một cây nến trắng cùng với khối lượng giao dịch ở mức thấp so với 3 tuần trước đó. Cây nến tuần qua tạo nên mẫu hình đảo chiều tăng điểm Bullish Harami, tuy nhiên cần xác nhận thêm về dòng tiền chảy vào TTCK trong tuần tới.

III. Kết luận và Khuyến nghị

Ngưỡng hỗ trợ 480 điểm đã được bảo vệ thành công vào tuần trước và thị trường tăng điểm trở lại khá ngoạn mục. Hầu hết các cổ phiếu đều tăng giá khá mạnh trở lại như kỳ vọng của chúng tôi trên quan điểm PTKT. Các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục cho chiều hướng tăng vào tuần tới, tuy nhiên việc phân hóa có thể diễn ra và yếu tố chốt lời có thể bắt đầu hình thành khi khá nhiều nhà đầu tư đã chọn đúng thời điểm giá thấp để mua vào. Chúng tôi cho rằng các nhà đầu tư có thể xem xét cơ cấu lại danh mục bằng việc giảm dần tỉ trọng các cổ phiếu đang tỏ ra yếu kém trong đợt tăng giá vừa qua. Vùng hỗ trợ cho tuần từ 31/5 – 4/6 ở mốc 505-509 điểm và vùng kháng cự ở 518-524 điểm

Các vùng hỗ trợ và kháng cự quan trọng của Vn-Index cho tháng 6 năm 2010, bao gồm:

Vùng hỗ trợ 1	Vùng hỗ trợ 2	Vùng kháng cự 1	Vùng Kháng cự 2
500-509	475-485	524-529	545-550

Chúng tôi sẽ có những báo cáo chi tiết và cập nhật sát với thị trường thực tế trong các báo cáo tuần và ngày. Mong các Quý vị tiếp tục theo dõi và đón đọc.

CẬP NHẬT SSI30

Mã	Ngành	Giá đóng cửa 28/05/2010	Diễn biến giá theo tuần	Diễn biến giá theo tháng	Diễn biến giá từ 31/12/2009	Vốn hoá thị trường (tỷ đồng)	P/E 2010	P/B 2009	Tỷ lệ cổ tức/giá 2009	Tăng trưởng 2009 so với 2008	
										Doanh thu	LNST
DPM	Hóa chất	29,900	7.6%	-9.4%	-12%	11,332	7.8	2.1	4.3%	2.4%	-3.1%
HPG*	Kim loại công nghiệp	42,000	3.7%	-11.9%	8%	12,371	8.9	2.6	7.1%	-3.0%	49.7%
PHR	Hóa chất	39,100	8.3%	-8.6%	-1%	3,133	8.7	3.1	3.1%	-15.8%	-23.1%
CSM	Ô tô & Phụ tùng ô tô	55,500	8.8%	-13.3%	-24%	1,804	12.2	3.2	2.2%	16.2%	3445.4%
KDC	Sản xuất thực phẩm	54,000	8.9%	3.7%	14%	5,413	7.3	2.2	4.4%	4.9%	LNST 2008 âm
HVG	Sản xuất thực phẩm	36,100	14.4%	-14.2%	-25%	2,383	5.1	1.4	n.a.	3.4%	108.7%
VNM	Sản xuất thực phẩm	90,000	2.9%	-4.3%	21%	31,775	8.3	4.9	3.3%	29.3%	90.1%
PNJ	Hàng hóa cá nhân	59,000	6.3%	-2.5%	-1%	2,360	10.4	2.4	n.a.	144.2%	58.4%
MSN	Tài chính tổng hợp	50,500	3.3%	24.6%	50%	24,513	15.3	n.a.	n.a.	0.0%	0.0%
BVH	Tài chính tổng hợp	47,500	3.0%	-3.1%	70%	29,769	35.1	n.a.	1.7%	n.a.	35.6%
SSI	Tài chính tổng hợp	38,100	7.6%	-12.6%	3%	13,377	14.8	2.8	n.a.	-1.3%	221.0%
STB	Ngân hàng	20,800	0.5%	-4.6%	-14%	13,937	7.1	n.a.	n.a.	n.a.	75.4%
HAG	Bất động sản	77,000	4.1%	-8.9%	-1%	20,786	10.3	4.4	n.a.	132.1%	55.3%
KBC	Bất động sản	55,000	10.0%	-7.6%	-5%	10,625	14.8	n.a.	n.a.	38.4%	97.4%
SJS	Bất động sản	82,000	6.5%	-6.8%	2%	8,200	9.1	4.2	2.4%	250.1%	525.3%
DIG	Bất động sản	68,000	7.1%	-4.9%	-10%	6,800	9.5	2.9	5.1%	107.6%	133.5%
VCB	Ngân hàng	41,000	4.9%	-4.7%	-13%	49,614	12.2	2.9	2.9%	n.a.	75.9%
DHG	Dược phẩm & Công nghệ sinh học	121,000	6.1%	-1.6%	6%	3,225	11.0	3.2	2.1%	17.5%	184.7%
GMD	Vận tải công nghiệp	67,000	9.8%	-11.3%	-14%	3,183	11.3	1.3	n.a.	-4.5%	LNST 2008 âm
HSG	Kim loại công nghiệp	43,000	5.7%	-3.1%	27%	3,611	6.9	3.3	n.a.	n.a.	n.a.
HT1	Xây dựng & VLXD	14,600	5.0%	-1.4%	-5%	1,605	8.5	1.4	6.8%	11.0%	106.9%
NTP	Xây dựng & VLXD	102,300	11.8%	-6.1%	-6%	2,217	8.1	4.0	2.9%	36.3%	101.2%
BMP	Xây dựng & VLXD	56,000	9.8%	-2.6%	-15%	1,947	9.0	2.9	3.6%	39.2%	160.4%
REE	Công nghiệp	48,900	9.4%	-5.0%	10%	3,963	10.6	1.6	2.0%	1.7%	LNST 2008 âm
PVT	Vận tải công nghiệp	14,800	9.6%	8.8%	-3%	3,409	28.0	1.5	n.a.	73.1%	-88.9%
PVD	Phân phối dịch vụ & Thiết bị dầu khí	51,500	9.3%	-7.2%	-24%	10,841	11.4	2.6	n.a.	9.9%	-9.0%
PET	Bán lẻ	24,400	5.6%	-10.9%	6%	1,368	11.8	1.9	4.1%	42.9%	34.3%
FPT	Phần mềm & Dịch vụ máy tính	66,000	11.9%	-0.1%	11%	12,651	9.9	4.2	n.a.	14.5%	27.0%
PPC	Điện	17,500	10.1%	-12.9%	-7%	5,690	8.5	1.3	2.9%	13.9%	LNST 2008 âm
VSH	Điện	14,300	4.4%	-8.9%	-14%	2,949	9.2	1.3	10.5%	-3.7%	-13.5%
SSI30						304,849	11.4				

*: P/E tính trên fully diluted EPS sau khi tính cả số lượng cổ phiếu từ trái phiếu chuyển đổi cuối năm 2010

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

10 CP Tăng giá nhiều nhất (04/05 – 28/05)			
Ho		HNX	
VHG	42,7%	VE9	127,3%
UIC	39,8%	SRA	77,3%
ALP	25,0%	HTP	59,2%
MSN	22,3%	CTM	39,9%
SCD	20,4%	BXH	33,8%
IFS	18,7%	SDD	29,2%
ICF	17,9%	PVX	28,6%
BT6	17,1%	MKV	27,4%
VNE	16,9%	VTL	24,6%
VNG	13,3%	HST	24,2%

10 CP Giảm giá nhiều nhất (04/05 – 28/05)			
Ho		HNX	
MCV	-26,2%	MMC	-52,6%
TNA	-24,4%	PHC	-45,2%
LAF	-24,4%	KSD	-42,3%
TS4	-21,4%	DCS	-34,5%
VNH	-21,0%	PVA	-33,4%
VPH	-205,%	MAC	-32,8%
MCG	-20,2%	PDC	-28,5%
PIT	-20,0%	PVC	-26,1%
VPL	-18,5%	CMC	-26,1%
TLH	-17,9%	CVT	-25,9%

10 CP có KLGD nhiều nhất (04/05 – 28/05)			
Ho (CP)		HNX (CP)	
SSI	51.189.985	PVX	115.792.000
STB	49.671.459	KLS	43.290.600
OGC	31.291.575	VCG	29.505.400
PVT	25.645.962	PVL	23.998.700
CII	22.480.637	VGS	22.480.300
VNE	20.784.424	ACB	17.564.000
SBT	20.548.140	APS	16.805.700
EIB	19.972.399	PVA	14.988.600
VHG	17.123.250	PVS	14.986.300
TCM	16.779.491	BVS	12.446.400

10 CP có KLGD ít nhất (04/05 – 28/05)			
Ho (CP)		HNX (CP)	
TRI	3.350	SGH	13.400
COM	42.907	DAC	15.200
FPC	44.404	SJ1	18.100
SFC	101.776	SQC	23.500
AGD	107.131	VBH	31.300
STG	107.356	SDN	33.200
NHW	110.956	BHV	34.300
TLG	119.345	NPS	39.400
OPC	148.115	HLY	41.200
SSC	157.646	CTB	41.400

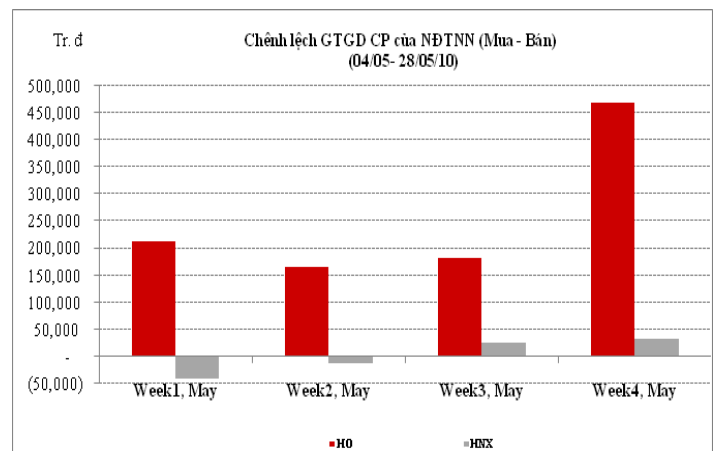
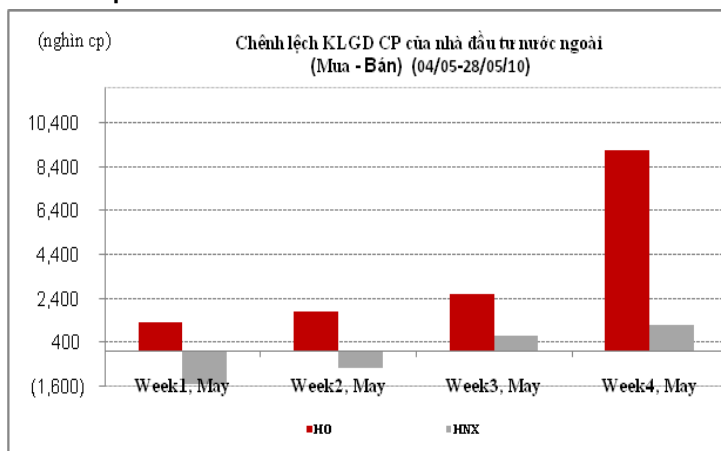
10 CP có GTGD nhiều nhất (04/05 – 28/05)			
Ho (tr.đ)		HNX (tr.đ)	
SSI	1.975.853	PVX	3.486.988
SJS	1.169.295	VCG	1.339.888
STB	1.075.605	PVA	1.325.527
OGC	1.053.772	KLS	962.266
CII	916.486	PVL	804.669
HAG	840.810	SHN	676.110
VIS	823.507	ACB	576.397
LCG	785.303	VGS	534.135
MCG	775.859	PVS	518.108
KSS	774.774	STL	486.574

10 CP có GTGD ít nhất (04/05 – 28/05)			
Ho (tr.đ)		HNX (tr.đ)	
TRI	0	VBH	405
FPC	298	SJ1	525
COM	1.778	QST	758
NHW	2.177	BED	794
MAFPF1	2.821	SDN	797
AGD	2.961	CTB	845
STG	3.252	BST	854
TLG	3.425	DAC	877
TMP	3.867	NPS	897
SFC	4.940	NGC	983

10 CP được NDT NN Mua nhiều nhất (04/05 – 28/05) KLGD (M-B)			
HOSE (cp)		HNX (cp)	
BVH	3.246.950	PVS	972.400
HSG	2.929.950	KLS	350.900
SJS	2.567.730	SDT	144.300
KBC	1.730.660	NTP	136.400
HPG	1.403.270	CIC	111.000
CII	1.363.230	CTS	92.100
KDC	1.303.450	CPC	73.400
DIG	1.266.380	SD9	71.200
SSI	1.207.080	DXP	61.400
TCM	1.130.104	SSM	58.400

10 CP được NDT NN Bán nhiều nhất (04/05 – 28/05) KLGD (M-B)			
HOSE (cp)		HNX (cp)	
BTP	-3.046.750	BCC	-1.099.400
DPM	-1.661.320	PVX	-654.800
MCV	-1.012.390	VCG	-461.100
FPT	-975.730	BTS	-362.900
CMG	-619.710	ICG	-142.600
TAC	-428.260	BVS	-129.900
SBT	-355.630	SDH	-70.600
NTL	-350.540	TC6	-63.800
PPC	-311.320	TLT	-61.000
ALP	-277.080	SD7	-60.500

Chênh lệch KLGD và GTGD của NDTNN



Tổng hợp VN Index & HNX Index trong tháng

Tuần 1 Tháng 5/2010	29/04/2010	07/05/2010	Điểm tăng giảm trong tuần	% tăng giảm trong tuần	KLGD trung bình	GTGD trung bình
HOSE	542,37	542,03	-0,34	-0,06%	92.421.994	3.299.315.594
HNX	179,69	184,38	4,69	2,61%	61.494.000	2.191.286.900
Tuần 2 Tháng 5/2010	07/05/2010	14/05/2010	Điểm tăng giảm trong tuần	% tăng giảm trong tuần	KLGD trung bình	GTGD trung bình
HOSE	542,03	520,72	-21,31	-3,93%	65.134.301	2.253.105.321
HNX	184,38	172,71	-11,67	-6,33%	50.075.690	1.751.786.628
Tuần 3 Tháng 5/2010	14/05/2010	21/05/2010	Điểm tăng giảm trong tuần	% tăng giảm trong tuần	KLGD trung bình	GTGD trung bình
HOSE	520,72	483,69	-37,03	-7,11%	56.308.894	1.849.563.681
HNX	172,71	152,69	-20,02	-11,59%	42.864.240	1.367.774.050
Tuần 4 Tháng 5/2010	21/05/2010	28/05/2010	Điểm tăng giảm trong tuần	% tăng giảm trong tuần	KLGD trung bình	GTGD trung bình
HOSE	483,69	512,99	29,30	6,06%	46.058.284	1.471.707.461
HNX	152,69	166,71	14,02	9,18%	35.554.930	1.076.515.387

Thời gian	HO - Chênh lệch khối lượng (đặt Mua -đặt Bán) (đvt: cp)	HNX - Chênh lệch khối lượng (đặt Mua-đặt Bán) (đvt: cp)
Tuần 1/T5 (04/05 – 07/05)	125.574.540	108.186.500
Tuần 2/T5 (10/05 – 14/05)	-74.670.340	-21.898.700
Tuần 3/T5 (17/05 – 21/05)	-46.813.190	-22.675.200
Tuần 4/T5 (24/05 – 28/05)	120.851.820	109.327.900
Tổng hợp tháng 5	124.942.830	172.940.500

PHỤ LỤC

Chỉ số	Diễn giải	Công thức
EBIT	Lợi nhuận hoạt động trước thuế và lãi vay	Doanh thu thuần – Giá vốn hàng bán – Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp
EPS	Lãi trên cổ phiếu	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Số cổ phiếu lưu hành}}$
ROA	Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Tổng tài sản}}$
ROE	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Vốn chủ sở hữu}}$
P/E	Chỉ số giá cổ phiếu trên lãi trên cổ phiếu	$\frac{\text{Giá trị vốn hóa thị trường}}{\text{Lợi nhuận sau thuế}}$
P/B	Chỉ số giá cổ phiếu trên giá trị sổ sách của cổ phiếu	$\frac{\text{Vốn hóa thị trường}}{\text{Giá trị sổ sách của vốn chủ sở hữu}}$
P/EBIT	Chỉ số giá cổ phiếu trên lợi nhuận hoạt động trước thuế và lãi vay trên cổ phiếu	$\frac{\text{Vốn hóa thị trường}}{\text{Lợi nhuận hoạt động trước thuế và lãi vay}}$

Các thông tin, tuyên bố, dự đoán trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, là dựa trên các nguồn thông tin tin cậy, tuy nhiên SSI không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các nguồn thông tin này. Các nhận định trong bản báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn thận, theo đánh giá chủ quan của chúng tôi, là hợp lý trong thời điểm đưa ra báo cáo. Các nhận định trong báo cáo này có thể thay đổi bất kì lúc nào mà không báo trước.

Báo cáo này không nên được diễn giải như một đề nghị mua hay bán bất cứ một cổ phiếu nào. SSI và các công ty con; cũng như giám đốc, nhân viên của SSI và các công ty con có thể có lợi ích trong các công ty được đề cập tới trong báo cáo này. SSI có thể đã, đang và sẽ tiếp tục cung cấp dịch vụ cho các công ty được đề cập tới trong báo cáo này. SSI sẽ không chịu trách nhiệm đối với tất cả hay bất kỳ thiệt hại nào hay sự kiện bị coi là thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay bất kỳ thông tin hoặc ý kiến nào của báo cáo này.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

KHỎI PHÂN TÍCH VÀ TƯ VẤN ĐẦU TƯ

ssiresearch@ssi.com.vn

Lê Lệ Hằng	Giám đốc khối	hangl@ssi.com.vn
Nguyễn Đức Hùng Linh	Giám đốc TVĐT	linhndh@ssi.com.vn
Nguyễn Thanh Hà	Giám đốc PT Kinh tế	hantc@ssi.com.vn
Hoàng Việt Phương	Giám đốc Phân tích	phuonghv@ssi.com.vn
Phạm Minh Quân	Phụ trách dự án	quanpm@ssi.com.vn
Nguyễn Thị Thùy Giang	Chuyên viên cấp cao	huyenntt@ssi.com.vn
Tô Thùy Linh	Chuyên viên cấp cao	linhtt@ssi.com.vn
Phạm Lưu Hưng	Chuyên viên Cấp cao	hungpl@ssi.com.vn
Phạm Phương Linh	Chuyên viên Cấp cao	linhpp@ssi.com.vn
Vũ Cường	Chuyên viên Cấp cao	cuongv@ssi.com.vn
Nguyễn Đức Minh	Chuyên viên Phân tích	minhnd@ssi.com.vn
Nguyễn Quỳnh Nga	Chuyên viên Phân tích	nganq@ssi.com.vn
Nguyễn Công Hiệp	Chuyên viên Phân tích	hiepn@ssi.com.vn
Tôn Nữ Nguyệt Minh	Chuyên viên Phân tích	minhtnn@ssi.com.vn
Thái Ngọc Linh	Chuyên viên Phân tích	linhtn@ssi.com.vn
Trần Tuyết Ngọc	Trợ lý Khối	ngocthn@ssi.com.vn

WWW.SSI.COM.VN

SAIGON SECURITIES INC.

Thành viên Sở Giao Dịch
Chứng Khoán Hồ Chí
Minh, Quy định bởi Ủy
Ban Chứng khoán Nhà
nước.

HO CHI MINH CITY

72 Nguyễn Huệ Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (848) 3824 2897
Fax: (848) 3824 2997
Email: info@ssi.com.vn

HA NOI

1c Ngô Quyền Hoàn Kiếm
Hà Nội – Việt Nam
ĐT: (848) 3936 6321
Fax: (848) 3936 6311
Email: ssiresearch@ssi.com.vn